TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 645/2017/DS-ST
Ngày: 19 - 9 - 2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Sáu;

Bà Trần Thị Bích Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Điệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 268/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2017 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1848/2017/QĐXXST- DS ngày 15 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2042/2017/QĐHPT- ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP VN TV; Địa chỉ trụ sở: Số 89 đường L H, Phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ chi nhánh: Số 165-167-169 đường HN, phường NTB, Quận , Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lương Thị Thanh T, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà 144 đường C H, Phường 12, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 23/5/2017) (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Việt D, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 25/22 đường B Q L (số cũ 14A đường số 25), phường 12, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/5/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV – bà Lương Thị Thanh T trình bày:

Ngày 25/7/2014 Ngân hàng TMCP VN TV (gọi tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng tín dụng số 20140807-500001-0073 với ông Nguyễn Việt D để vay số tiền 29.400.000 đồng (hai mươi chín triệu bốn trăm ngàn đồng), với lãi suất 60%/năm, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông D có trách nhiệm thanh toán tổng cộng số tiền bao gồm cả gốc và lãi là 45.262.000 đồng (bốn mươi lăm triệu hai trăm sáu hai ngàn đồng) trong thời hạn 18 tháng. Trong đó 17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.516.000 đồng (hai triệu năm trăm mười sáu ngàn đồng), trả vào ngày 14 hàng tháng, tháng cuối cùng trả số tiền 2.490.000 đồng, bắt đầu từ ngày 14/9/2014.

Thực hiện hợp đồng, ông D đã nhận đủ số tiền trên và đã thanh toán cho Ngân hàng được 09 lần với tổng số tiền là 22.644.000 đồng (hai mươi hai triệu sáu trăm bốn bốn ngàn đồng). Từ ngày 26/7/2015 ông D không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Vì vậy Ngân hàng TMCP VN TV khởi kiện yêu cầu ông Lê Việt D có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc là 17.866.218 đồng và lãi là 4.751.782 đồng. Ngân hàng không yêu cầu ông D trả lãi phát sinh do chậm thi hành án.

Thời hạn thanh toán: yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Lê Việt D đã được Tòa án niêm yết, tống đạt hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng ông D vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên Tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bị đơn trả tổng cộng số tiền là 22.618.000 đồng (trong đó số tiền nợ gốc là là 17.866.218 đồng và lãi là 4.751.782 đồng), Ngân hàng không yêu cầu ông D trả lãi phát sinh do chậm thi hành án và thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng:

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật; bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Lê Việt D phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 22.618.000 đồng (trong đó số tiền nợ gốc là 17.866.218 đồng và lãi 4.751.782 đồng cho Ngân hàng TMCP VN TV, thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:

Ông Lê Việt D có vay tiền qua việc ký hợp đồng tín dụng số 20140807-500001-0073 với Ngân hàng TMCP VN TV , do đó có cơ sở xác định giữa ông D và Ngân hàng có giao kết hợp đồng dân sự vay tài sản, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do ông D cư trú tại địa chỉ: Số 25/22 đường B Q L, phường 12, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV là bà Lương Thị Thanh T có mặt. Bị đơn ông Lê Việt D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV buộc ông Lê Việt D trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi, tổng cộng là 22.618.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện giữa Ngân hàng TMCP VN TV và bị đơn ông Lê Việt D có giao kết hợp đồng tín dụng số 20140807-500001-0073 với nội dung như sau: số tiền vay 29.400.000 đồng, theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông D có trách nhiệm thanh toán tổng cộng số tiền bao gồm cả gốc và lãi là 45.262.000 đồng; Thời hạn vay 18 tháng; lãi trong hạn 60%/năm. Phương thức cho vay trả góp; Mục đích vay: tiêu dùng. Tuy nhiên từ khi vay cho đến nay ông D chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 09 lần với tổng số tiền là 22.644.000 đồng Từ ngày 26/7/2015 ông D không thanh toán tiền nợ cho Ngân hàng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở ông D trả nợ còn lại nhưng ông D vẫn không trả. Do ông D vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn ông D trả nợ là có căn cứ.

[3].Về tiền lãi:

Theo hợp đồng thỏa thuận ông D phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tính theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng là 60%/năm, tiền lãi theo hợp đồng tiền là 4.751.782 đồng, theo bảng chiết tính lãi của Ngân hàng là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng quy định: *''Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất''*.

Do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông D phải thanh toán tổng cộng số tiền là 22.618.000 đồng (trong đó số tiền nợ gốc là 17.866.218 đồng và lãi 4.751.782 đồng), Ngân hàng không yêu cầu ông D trả lãi phát sinh do chậm thi hành án và thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4].Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của Ngân hàng TMCP VN TV được chấp nhận nên ông D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.130.900 đồng.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 565.450 đồng cho Ngân hàng TMCP VN TV theo biên lai thu số 0018741 ngày 12/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 471 và Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV.

- Buộc ông Lê Việt D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP VN TV số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 22.618.000 đồng (hai mươi hai triệu sáu trăm mười tám ngàn đồng) theo hợp đồng tín dụng số 20140807-500001-0073 ngày 30/7/2014; trong đó nợ gốc là 17.866.218 đồng (mười bảy triệu tám trăm sáu sáu ngàn hai trăm mười tám đồng) và lãi là 4.751.782 đồng đồng (bốn triệu bảy trăm năm mốt ngàn bảy trăm tám hai đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn

Ngân hàng TMCP VN TV không yêu cầu ông D trả lãi phát sinh do chậm thi hành án.

Thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Việt D phải chịu án phí là 1.130.900 đồng (một triệu một trăm ba mươi ngàn chín trăm đồng).

Ngân hàng TMCP VN TV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 565.450 đồng (năm trăm sáu lăm ngàn bốn trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu số 0018741 ngày 12/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Lê Việt D vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Thị Chinh